

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ H
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2021/HS-ST
Ngày 17 tháng 8 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH HÀ GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Thanh Bình

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Đinh Văn Thân

2. Ông Triệu Minh Tư

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thúy - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa:* Ông Đặng Quang Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2021 tại hội trường xét xử Hình sự, Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2021/TLST - HS ngày 05 tháng 02 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 29/2021/QĐXXST- HS ngày 03 tháng 8 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. NGUYỄN THANH B; sinh ngày 18 tháng 9 năm 1979, tại Hà Giang; nơi ĐKKHKT: Tổ 15, phường M, thành phố H, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Q và bà Đoàn Thị G; vợ: Nguyễn Thu T; con: Có hai con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2013; tiền án: Không, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 25/10/1998 bị Công an thị xã H xử phạt vi phạm hành chính về hành vi cố ý gây thương tích; tháng 03/2018 bị Công an TP H xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy; ngày 20/3/2019 bị Công an thành phố H xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức cảnh cáo (các tiền sự đều đã được xóa); bị cáo bị bắt ngày 01/9/2020, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố H. Có mặt.

2. TRẦN QUỐC K; sinh ngày 28 tháng 6 năm 1986, tại Tuyên Quang; nơi ĐKKHKT: Tổ 01, phường M, thành phố H, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Lái xe;

trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn K và bà Cao Thị N; vợ: Lâm Thị T (đã ly hôn); con: Có hai con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2019; tiền án: Không, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 12/8/2009 bị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy; ngày 18/11/2011 bị Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 36 tháng tù về tội Cường đoạt tài sản (các tiền án đều đã được xóa án tích); bị cáo bị bắt ngày 01/9/2020, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố H. Có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Ngân hàng CPTM Bưu điện Liên Việt - Chi nhánh Hà Giang; địa chỉ: Phường N, TP Hà Giang, đại diện theo ủy quyền: Ông Hoàng Đức N - chức vụ: Phó giám đốc, có mặt.

+ Anh Nguyễn Tiến H; sinh năm: 1991; nghề nghiệp: Lao động tự do; địa chỉ: Tổ 08, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Giang, vắng mặt.

+ Bùi Nguyễn Á; sinh năm: 1990; nghề nghiệp: Lao động tự do; địa chỉ: Tổ 09, phường M, TP H, tỉnh Hà Giang, vắng mặt.

+ Chị Nông Thị T; nghề nghiệp: Lao động tự do; địa chỉ: Thôn Nà Cọ, xã K, huyện V, tỉnh Hà Giang, có mặt.

- Người làm chứng: Chị Nguyễn Thu T, có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng hơn 17 giờ ngày 31/8/2020 bị cáo Nguyễn Thanh B đã thực hiện hành vi bán trái phép 01 gói ma túy Methamphetamine cho Nguyễn Tiến H (*Tên thường gọi là Tý Hoa; sinh năm: 1991; thường trú: tổ 08, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang*) tại tổ 15, phường M, thành phố H, tỉnh Hà Giang, thu lợi bất chính số tiền 500.000đ. Ngoài ra, vào ngày 01/9/2020 khi bị cáo Trần Quốc K bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, khi trên đường di chuyển từ hiện trường về trụ sở cơ quan Công an để làm việc bị cáo Nguyễn Thanh B đã có hành vi cầm 01 chiếc hộp sắt, bên trong có 0,113g (*Không thấy một trăm mười ba gam*) Heroine mà K để ra ghế xe ô tô cất giấu vào sau ghế lái của xe ô tô.

Khoảng hơn 08 giờ ngày 01/9/2020, bị cáo Trần Quốc K đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,113g (*Không thấy một trăm mười ba gam*) Heroine tại tổ 15, phường M, thành phố H, tỉnh Hà Giang, với mục đích để sử dụng thì bị Công an tỉnh Hà Giang (PC04) phát hiện và thu giữ toàn bộ tang vật.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận:

- Bị cáo Trần Quốc K khai: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 31/8/2020, bị cáo cùng anh T đến nhà bị cáo B chơi, đến 21 giờ cùng ngày thì T đi về trước, B và K ngồi hát tiếp. Lúc này, bị cáo hỏi B “*Anh còn hàng không cho em một ít*”, ý của bị

cáo hỏi xin ma túy Heroine của B để sử dụng. B đồng ý chỉ tay về phía chiếc hộp sắt để ở đầu giường ngủ nói “*Còn một ít trong hộp sắt mang về mà dùng*”. Bị cáo hiểu ý của B là bên trong chiếc hộp sắt có ma túy, bị cáo đứng dậy nhặt chiếc hộp sắt cho vào túi quần và điều khiển xe ô tô về nhà tại tổ 1, phường M, thành phố H. Về nhà bị cáo mở chiếc hộp sắt thì thấy bên trong có 03 (ba) túi nilon màu trắng, miệng có khóa bấm bằng nhựa đều có ma túy, bị cáo lấy một gói ra sử dụng một phần sau đó để chiếc hộp ở đầu giường rồi đi ngủ.

Khoảng 04 giờ sáng ngày 01/9/2020 B gọi điện thoại cho bị cáo nhờ bị cáo đưa đi huyện B để ăn rằm tháng bảy, bị cáo đồng ý và lấy chiếc hộp sắt bên trong có ma túy cho vào túi quần để mang đi theo mục đích để sử dụng. Khoảng 15 phút sau bị cáo điều khiển xe ô tô nhãn hiệu NISSAN SUNY, biển kiểm soát 23A-068.69 đến đón B đi huyện B. Khi đi đến Km5 đường Hà Giang - Hà Nội do buồn ngủ nên bị cáo bảo B điều khiển xe ô tô, B đồng ý và điều khiển xe ô tô đến ngã ba P thuộc huyện B, tỉnh Hà Giang. B dừng xe ở ven đường, xuống xe đi bộ đến nhà của T (*hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch*), còn bị cáo ngồi trên xe đợi. Khoảng 20 phút sau B quay lại tiếp tục điều khiển xe ô tô đi về thành phố H. Khi cả hai về đến trước cửa nhà B thì bị tổ công tác phòng PC04 Công an tỉnh Hà Giang bắt quả tang việc bị cáo để ma túy trên xe ô tô. Quá trình di chuyển từ hiện trường về trụ sở Công an để làm việc, bị cáo ngồi ở hàng ghế sau xe ô tô, bên tay trái của bị cáo là B, bên tay phải là cán bộ Công an. Trên đường đi bị cáo lấy chiếc hộp sắt bên trong có chứa ma túy Heroine trong túi quần ra để ở ghế xe giữa vị trí bị cáo và B ngồi. Thấy bị cáo bỏ chiếc hộp ra ghế Bình dùng tay phải nhặt chiếc hộp sắt đó cho vào vị trí ghế sau bên lái để cất giấu tránh sự phát hiện của Cơ quan Công an.

- Bị cáo Nguyễn Thanh B khai: Vào ngày 29/8/2020, qua sự giới thiệu của người phụ nữ tên H (*Hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch*), bị cáo một mình đến km76 thuộc xã V, huyện B, tỉnh Hà Giang để mua ma túy của một người đàn ông (*Hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch*). Bị cáo mua của người này 1.000.000đ (*Một triệu đồng*) Heroine và 500.000đ (*Năm trăm nghìn đồng*) Methamphetamine, sau khi mua được ma túy bị cáo mang về nhà tại tổ 15, phường M, thành phố H mục đích để sử dụng và bán cho người khác khi có nhu cầu. Khoảng 14 giờ ngày 31/8/2020 khi bị cáo đang ở nhà thì nhận được điện thoại của Nguyễn Tiến H (*Tên thường gọi là Tý H*) đến số điện thoại 0378.082.101 của bị cáo hỏi mua ma túy Methamphetamine, bị cáo đồng ý bán cho H một gói ma túy với giá 500.000đ (*Năm trăm nghìn đồng*), H hẹn một lúc sau đến lấy. Bị cáo đi vào phòng ngủ lấy 01 mảnh xốp màu trắng bằng hai đầu ngón tay rồi đi vào gian bếp lấy 01 (*Một*) con dao trên giá, sau đó đi lên phòng khách ngồi ở bàn uống nước. Bị cáo dùng dao rạch một đường giữa mảnh xốp và lấy một gói giấy bên trong chứa ma túy Methamphetamine ở túi quần đang mặc nhét vào giữa mảnh xốp, rồi mang ra phía trước cửa nhà đặt ở vị trí sát cửa phía bên tay phải (*Hướng từ trong nhà đi ra*) xong đi vào nhà. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày H đến mua ma túy, bị cáo mở cổng H đi vào phía trong sân đứng đối diện với bị cáo lấy một tờ tiền mệnh giá 500.000đ (*Năm trăm nghìn đồng*) trong túi quần ra đưa cho bị cáo. Nhận được tiền

bị cáo bảo Hải ma túy để trong miếng xốp phía ngoài cửa bên tay phải, H đi ra phía ngoài lấy gói ma túy rồi đi về.

Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, thì có bị cáo K và Viên Thế T đến chơi và hát Karaoke tại phòng ngủ của bị cáo, đến 21 giờ cùng ngày thì Toàn đi về trước, bị cáo và K ngồi hát tiếp. K hỏi bị cáo “*Anh còn hàng không cho em một ít*”, bị cáo hiểu K hỏi xin ma túy Heroine của bị cáo để sử dụng. Bị cáo đồng ý và chỉ tay về phía chiếc hộp sắt để ở đầu giường ngủ nói “*Còn một ít trong hộp sắt mang về mà dùng*” (*Bị cáo không nhớ số lượng ma túy có trong chiếc hộp sắt*). K hiểu ý của bị cáo là bên trong chiếc hộp sắt có ma túy, K đứng dậy nhặt chiếc hộp sắt cho vào túi quần bên phải đang mặc và đi về.

Khoảng 04 giờ sáng ngày 01/9/2020 bị cáo dậy lấy gói ma túy Heroine trong túi quần ra sử dụng một phần, số còn lại bị cáo cho vào bao thuốc lá Thăng Long để sử dụng sau, bị cáo điện thoại cho K nhờ đưa bị cáo đi huyện B để ăn rằm, K đồng ý. Trong lúc đợi K đến đón, bị cáo lấy bao thuốc lá Thăng Long bên trong có ma túy cho vào túi quần mang đi để sử dụng, khoảng 15 phút sau Khánh điều khiển xe ô tô đến nhà đón bị cáo. Khi đi đến Km5 đường Hà Giang - Hà Nội K bảo Bị cáo điều khiển xe ô tô, bị cáo đồng ý điều khiển xe đến ngã ba P thuộc huyện B, tỉnh Hà Giang thì dừng xe ở ven đường, mở cửa xuống xe đi bộ đến nhà của T, còn K ngồi trên xe đợi. Bị cáo vào nhà T nhưng không gặp được T nên quay lại tiếp tục điều khiển xe đi về thành phố Hà Giang. Khi cả hai về đến trước cửa nhà bị cáo thuộc tổ 15, phường M, thành phố H thì bị Công an tỉnh Hà Giang bắt giữ. Quá trình di chuyển từ hiện trường về trụ sở Công an để làm việc, bị cáo và K ngồi ở hàng ghế sau xe ô tô, trên đường đi Khánh lấy chiếc hộp sắt bên trong có chứa ma túy Heroine trong túi quần ra để ở ghế xe giữa vị trí K và bị cáo ngồi. Thấy K bỏ chiếc hộp ra ghế bị cáo biết bên trong hộp sắt có chứa ma túy Heroine nên bị cáo đã dùng tay phải nhặt chiếc hộp sắt đó cho vào vị trí ghế sau bên lái để cất giấu tránh sự phát hiện của Cơ quan Công an.

Ngày 01/9/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC04) Công an tỉnh Hà Giang tiến hành mở niêm phong và cân tịnh khối lượng:

- Trong gói nilon màu trắng, viền miệng túi màu đỏ, kích thước 5,3x7cm (*ở bên trong bao thuốc lá Thăng Long*) có chứa chất bột màu trắng có khối lượng là 0,057 gam (*không thấy không trăm năm mươi bảy gam*), ký hiệu là A1.

- Trong 03 túi nilon màu trắng, viền miệng túi màu đỏ, kích thước 1,6x2,1cm (*ở bên trong chiếc hộp kim loại màu xanh-bạc*) có chứa chất bột màu trắng có tổng khối lượng là 0,113 gam (*không thấy một trăm mười ba gam*), ký hiệu 03 túi nilon lần lượt là A2, A3, A4.

Tại Kết luận giám định số 297/KL-PC09 ngày 05/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang, kết luận: Chất bột màu trắng gửi giám định ký hiệu A1 là ma túy, loại Heroine có khối lượng là 0,057g (*không thấy không trăm năm mươi bảy gam*). Chất bột màu trắng gửi giám định ký hiệu A2, A3, A4 là ma túy, loại Heroine có khối lượng là 0,113g (*không thấy một trăm mười ba gam*).

Heroine nằm trong Danh mục I, STT 9, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ (BL: 31-32)

*** Vật chứng vụ án:**

- 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước phong bì có ghi “ *Hoàn trả mẫu vật*” mặt sau phong bì có 02 dấu tròn giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang và có 02 chữ ký của Bùi Trọng T và Phạm Ngọc T;

- 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước phong bì có ghi “*01 bật lửa ga màu đỏ; 01 ống hình trụ tròn bằng giấy màu trắng gián bằng dính màu đen; 01 ống nhựa màu trắng, một đầu bằng, một đầu vót nhọn; 04 mảnh giấy bạc*” mặt sau phong bì có 03 dấu tròn giáp lai của Phòng CSĐTTP về ma túy Công an tỉnh Hà Giang và có 06 chữ ký của Bùi Trọng T, Vi Quốc V, Trần Quốc K, Nguyễn Thanh B, Lò Thị Hồng V và Đoàn Văn C;

- 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước phong bì có ghi “ *Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A1; A2; A3; A4*” mặt sau phong bì có 02 dấu tròn giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang và có 02 chữ ký của Bùi Trọng T và Phạm Ngọc Th;

- 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước phong bì có ghi “ *Mẫu vật hoàn trả sau giám định*” mặt sau phong bì có 02 dấu tròn giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang và có 02 chữ ký của Bùi Trọng T và Phạm Ngọc Th;

- 01 (một) xe ô tô, biển kiểm soát: 23A - 068.69; nhãn hiệu NISSAN; số loại : SUNNYN17XV; màu sơn: Trắng; số máy: HR15*948239C*; số khung: RN3BABN17EDV01641, trên các cánh cửa và nắp CAPO có gián dải giấy niêm phong, trên giải niêm phong có chữ ký và chữ viết của các thành phần tham gia niêm phong và dấu tròn màu đỏ của Công an phường Nguyễn Trãi, TP. Hà Giang, tỉnh Hà Giang; 01 (một) chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số: KD 2813380 do Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới tỉnh Hà Giang cấp ngày 16/6/2020 cho phương tiện: Biển đăng ký 23A-068.69; loại phương tiện: ô tô con; nhãn hiệu NISSAN, số loại: SANNYN17XV; số máy: HR15*948239C*; số khung: RN3BABN17EDV01641;

- 01 (một) giấy phép lái xe Hạng C số: 020174007070 mang tên Trần Quốc K do Sở giao thông vận tải tỉnh Hà Giang cấp ngày 21/9/2017;

- 03 (ba) chiếc điện thoại di động, trong đó có 01 chiếc màn hình cảm ứng, mặt sau vỏ màu vàng nhạt có chữ iPhone; 01 chiếc màn hình cảm ứng, mặt sau vỏ màu đỏ có in chữ OPPO, ốp lưng bằng nhựa màu đen; 01 chiếc màn hình cảm ứng, mặt sau vỏ màu vàng nhạt có chữ iPhone, tất cả đã qua sử dụng.

- 01 (một) ống thủy tinh một đầu có núm hình tròn hở, một đầu uốn cong (coóng) đã qua sử dụng; 03 (ba) ống nhựa, trong đó có 02 ống màu trắng đều có chiều dài 20cm và 01 ống màu xanh dài 07cm một đầu cắt vát nhọn, tất cả đã qua sử dụng; 01 (một) ống hình trụ tròn được cuộn bằng tờ tiền Việt Nam mệnh giá 10.000đ, có gắn cố định hai đầu bằng băng keo màu đen; 01 (một) túi nilon màu

trắng, bên trong có chứa 100 túi nilon nhỏ, loại miệng túi khóa vuốt màu đỏ, tất cả chưa qua sử dụng;

Số vật chứng chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H quản lý theo thẩm quyền.

Bản cáo trạng số 30/CT-VKS-TPHG ngày 30/7/2021 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Giang truy tố bị cáo Nguyễn Thanh B về tội về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và Tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo khoản 1 Điều 251 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Truy tố bị cáo Trần Quốc K về tội về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249- Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thực nghiệm điều tra, kết luận giám định, lời khai người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ và các tài liệu thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang sau phân xét hỏi và tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật như nội dung Cáo trạng truy tố đã nêu. Đề nghị:

- Tuyên bố:

+ Bị cáo Nguyễn Thanh B phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy và tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

+ Bị cáo Trần Quốc K phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Hình phạt:

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 55, 58 - Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh B từ 28 đến 34 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy và từ 18 đến 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt tù của hai tội buộc bị cáo phải chấp hành từ 46 tháng đến 58 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 01/9/2020.

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều - Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Trần Quốc K từ 20 đến 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 01/9/2020.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý theo quy định của pháp luật.

- Tuyên án phí và quyền kháng cáo đối với bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật

Bị cáo Nguyễn Thanh B, Trần Quốc K và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến đối đáp lại với luận tội và quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang.

Các bị cáo thực hiện quyền nói lời sau cùng: Các bị cáo đều hứa sẽ cải tạo tốt và xin được hưởng khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử vụ án nhận định như sau:

[1]. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều được thực hiện trình tự, thủ tục theo đúng quy định của pháp luật, không có khiếu nại, tố cáo. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về căn cứ định tội, định khung hình phạt: Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Thanh B và Trần Quốc K đã khai báo và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án nêu trên. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai nhận tội tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; biên bản thực nghiệm điều tra, kết luận giám định cùng toàn bộ tài liệu chứng cứ khác lưu trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng hơn 17 giờ ngày 31/8/2020 bị cáo Nguyễn Thanh B đã thực hiện hành vi bán trái phép 01 gói ma túy Methamphetamine cho Nguyễn Tiến H tại tổ 15, phường M, thành phố H, tỉnh Hà Giang, thu lợi bất chính số tiền 500.000đ. Ngoài ra, vào ngày 01/9/2020 khi bị cáo K bị bắt về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, trên đường di chuyển từ hiện trường về trụ sở cơ quan Công an để làm việc bị cáo Nguyễn Thanh B đã có hành vi giúp sức cho bị cáo K cất giấu 01 chiếc hộp sắt, bên trong có 0,113g (*Không phải một trăm mười ba gam*) Heroine. Hành vi phạm tội của bị cáo B đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 - Bộ luật hình sự. Vào khoảng hơn 08 giờ ngày 01/9/2020, bị cáo Trần Quốc K đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,113g (*Không phải một trăm mười ba gam*) Heroine tại tổ 15, phường M, thành phố H, tỉnh Hà Giang, với mục đích để sử dụng thì bị Công an tỉnh Hà Giang (PC04) phát hiện và thu giữ toàn bộ tang vật. Hành vi phạm tội của bị cáo K đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện Kiểm sát nhân dân phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội được pháp luật hình sự bảo vệ. Ma túy là loại độc dược có tính gây nghiện cao nên Nhà nước độc quyền quản lý, nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt, sử dụng các chất ma túy. Các bị cáo là người có đủ năng lực hành vi, hoàn toàn nhận thức được tính nguy hiểm của ma túy và tác hại của nó làm cho người sử dụng bị lệ thuộc, bị suy giảm về sức khỏe, trí tuệ, ảnh hưởng đến đời sống kinh tế của bản thân, nghiện hút ma túy còn là

nguyên nhân chính làm phát sinh nhiều tội phạm khác. Qua đó thể hiện việc các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội.

[4]. Trong vụ án này bị cáo Nguyễn Thanh B thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy độc lập một lần cho người sử dụng và là đồng phạm với vai trò giúp sức cho bị cáo K trong hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, Bị cáo là người có đủ năng lực hành vi, nhận thức được việc Mua bán trái phép chất ma túy và Tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố ý phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, cần thiết phải xử phạt bị cáo bằng mức án nghiêm khắc cách ly ra khỏi xã hội để răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[5]. Bị cáo Trần Quốc K người chủ mưu thực hiện hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo là người có đủ năng lực hành vi, nhận thức được việc Tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Do là người nghiện nên bị cáo vẫn cố ý phạm tội, hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng. Bản thân bị cáo đã có 02 tiền án về tội phạm ma túy, tuy đã được xóa án tích nhưng qua đó thể hiện bị cáo là người khó giáo dục cải tạo, nên cần thiết phải xử phạt bị cáo bằng mức án nghiêm khắc phù hợp với tính chất phạm tội của bị cáo, cách ly ra khỏi xã hội để răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[6]. Xét thấy việc hủy bỏ quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng 0,057g (*Không thấy không năm mươi bảy gam*) để cộng với khối lượng 0,113g (*Không thấy một trăm mười ba gam*) Heroine của Nguyễn Thanh B là không cần thiết và vẫn nằm trong quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Công an thành phố Hà Giang giữ nguyên quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép 0,057g (*Không thấy không năm mươi bảy gam*) Heroine của Nguyễn Thanh B. Việc xử lý của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố H là phù hợp nên chấp nhận.

[7]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[8]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Thanh B, Trần Quốc K được áp dụng 01 tình tiết giảm nhẹ “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo B và K đều có thân nhân là người có công với Nhà nước được coi là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[9]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000,đ đến 500.000.000,đ*”, tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa bị cáo, hiện nay các bị cáo không có thu nhập ổn định. Vì vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[10]. Về xử lý vật chứng: 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước phong bì có ghi “*Hoàn trả mẫu vật*” mặt sau phong bì có 02 dấu tròn giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang và có 02 chữ ký của Bùi Trọng Thủy và Phạm Ngọc

Thành; 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước phong bì có ghi “01 bật lửa ga màu đỏ; 01 ống hình trụ tròn bằng giấy màu trắng gián bằng dính màu đen; 01 ống nhựa màu trắng, một đầu bằng, một đầu vót nhọn; 04 mảnh giấy bạc” mặt sau phong bì có 03 dấu tròn giáp lai của Phòng CSĐTTP về ma túy Công an tỉnh Hà Giang và có 06 chữ ký của Bùi Trọng Thủy, Vi Quốc Việt, Trần Quốc K, Nguyễn Thanh B, Lò Thị Hồng V và Đoàn Văn C; 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước phong bì có ghi “Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A1; A2; A3; A4” mặt sau phong bì có 02 dấu tròn giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang và có 02 chữ ký của Bùi Trọng T và Phạm Ngọc Th; 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước phong bì có ghi “Mẫu vật hoàn trả sau giám định” mặt sau phong bì có 02 dấu tròn giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang và có 02 chữ ký của Bùi Trọng T và Phạm Ngọc Th; 01 (một) ống thủy tinh một đầu có núm hình tròn hờ, một đầu uốn cong (coóng) đã qua sử dụng; 03 (ba) ống nhựa, trong đó có 02 ống màu trắng đều có chiều dài 20cm và 01 ống màu xanh dài 07cm một đầu cắt vát nhọn, tất cả đã qua sử dụng; 01 (một) ống hình trụ tròn được cuộn bằng tờ tiền Việt Nam mệnh giá 10.000đ, có gắn cố định hai đầu bằng băng keo màu đen; 01 (một) túi nilon màu trắng, bên trong có chứa 100 túi nilon nhỏ, loại miệng túi khóa vuốt màu đỏ, tất cả chưa qua sử dụng. Xét thấy, những vật chứng trên là ma túy và phương tiện sử dụng ma túy thuộc vật nhà nước cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[11]. 01 (một) xe ô tô, biển kiểm soát: 23A - 068.69; nhãn hiệu NISSAN; số loại : SUNNYN17XV; màu sơn: Trắng; số máy: HR15*948239C*; số khung: RN3BABN17EDV01641, trên các cánh cửa và nắp CAPO có dán dải giấy niêm phong, trên dải niêm phong có chữ ký và chữ viết của các thành phần tham gia niêm phong và dấu tròn màu đỏ của Công an phường Nguyễn Trãi, TP. Hà Giang, tỉnh Hà Giang; 01 (một) chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số: KD 2813380 do Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới tỉnh Hà Giang cấp ngày 16/6/2020 cho phương tiện: Biển đăng ký 23A-068.69; loại phương tiện: ô tô con; nhãn hiệu NISSAN, số loại: SANNYN17XV; số máy: HR15*948239C*; số khung: RN3BABN17EDV01641. Xét thấy, là tài sản chung giữa bị cáo Khánh và chị Thoan có trong thời kỳ hôn nhân chưa được phân chia và xác định phần sở hữu, khi bị cáo Khánh sử dụng làm phương tiện đi lại và làm nghề lái taxi đã sử dụng xe ô tô vào việc phạm tội, nhưng chị T không biết, đây cũng là phương tiện duy nhất để kiếm sống của gia đình bị cáo và chị Thoan nên không cần thiết phải tịch thu mà trả lại cho bị cáo và chị Thoan quản lý sử dụng.

[12]. Chiếc xe ô tô nêu trên đã được bị cáo K và chị T thế chấp tại Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt - Chi nhánh Hà Giang để vay tiền, hiện chưa trả hết nợ. Tuy nhiên, tại phiên tòa đại diện của Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt ông Hoàng Đức N có ý kiến trí giao xe ô tô cho bị cáo K và chị T để các bên đương sự tự giải quyết và xử lý về hợp đồng thế chấp tài sản và thu hồi

nợ. Do Ngân ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt không đề nghị Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[13]. 01 (một) giấy phép lái xe Hạng C số: 020174007070 mang tên Trần Quốc K do Sở giao thông vận tải tỉnh Hà Giang cấp ngày 21/9/2017; 01 chiếc điện thoại màn hình cảm ứng, mặt sau vỏ màu đỏ có in chữ OPPO, ốp lưng bằng nhựa màu đen; 01 chiếc màn hình cảm ứng, mặt sau vỏ màu vàng nhạt có chữ iPhone, tất cả đã qua sử dụng, là tài sản của bị cáo K không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo K, nhưng cần tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

[14]. 01 (một) chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, mặt sau vỏ màu vàng nhạt có chữ iPhone đã qua sử dụng, thu giữ của bị cáo Bình, đã xác định được bị cáo Bình đã sử dụng vào việc phạm tội mua bán trái phép chất ma túy. Do vậy, tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[15]. Truy thu số tiền thu lời bất chính 500.000đ do bị cáo Bình phạm tội mà có để sung ngân sách nhà nước.

[16]. Ngoài hành vi phạm tội như đã nêu ở trên, các bị cáo B, K còn có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, căn cứ khoản 1 Điều 21 Nghị định 167/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ, ngày 24/01/2021 Công an thành phố Hà Giang đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt cảnh cáo.

[17]. Đối với Bùi Nguyễn Á theo khai nhận Á đã nhiều lần mua ma túy của B, tuy nhiên B không thừa nhận, do đó Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ, khi đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật. Ngoài ra, kết quả xét nghiệm chất ma túy cho thấy Á và H dương tính với ma túy tổng hợp, Công an thành phố H đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 21 Nghị định 167/CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

[18]. Đối với người phụ nữ tên H đã giới thiệu người bán ma túy cho Nguyễn Thanh B và người đàn ông đã bán ma túy cho B ngày 29/8/2020 (*Hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch*) bản thân B không biết họ tên, địa chỉ cụ thể, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

[19]. Án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thanh B phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo Trần Quốc K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Hình phạt: Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm c khoản 1 Điều 249 điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 55, 58 - Bộ Luật hình sự; Điều 47 - Bộ luật Hình

sự; khoản 2 Điều 106; khoản 2, 3 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự; áp dụng khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh B 28 (*hai mươi tám*) tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy và 18 (*Mười tám*) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt tù của hai tội buộc bị cáo phải chấp hành là 46 (*Bốn mươi sáu*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ tạm giam ngày 01/9/2020.

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51- Bộ Luật hình sự; Điều 47 - Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106; khoản 2, 3 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự; áp dụng khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử phạt: Bị cáo Trần Quốc K 24 (*Hai mươi tư*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ tạm giam ngày 01/9/2020.

- Xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước phong bì có ghi “*Hoàn trả mẫu vật*” mặt sau phong bì có 02 dấu tròn giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang và có 02 chữ ký của Bùi Trọng T và Phạm Ngọc Th; 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước phong bì có ghi “*01 bát lửa ga màu đỏ; 01 ống hình trụ tròn bằng giấy màu trắng gián bằng dính màu đen; 01 ống nhựa màu trắng, một đầu bằng, một đầu vót nhọn; 04 mảnh giấy bạc*” mặt sau phong bì có 03 dấu tròn giáp lai của Phòng CSĐTTP về ma túy Công an tỉnh Hà Giang và có 06 chữ ký của Bùi Trọng T, Vi Quốc Việt, Trần Quốc K, Nguyễn Thanh B, Lò Thị Hồng V và Đoàn Văn C; 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước phong bì có ghi “*Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A1; A2; A3; A4*” mặt sau phong bì có 02 dấu tròn giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang và có 02 chữ ký của Bùi Trọng T và Phạm Ngọc T; 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước phong bì có ghi “*Mẫu vật hoàn trả sau giám định*” mặt sau phong bì có 02 dấu tròn giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang và có 02 chữ ký của Bùi Trọng T và Phạm Ngọc Th; 01 (một) ống thủy tinh một đầu có núm hình tròn hờ, một đầu uốn cong (coóng) đã qua sử dụng; 03 (ba) ống nhựa, trong đó có 02 ống màu trắng đều có chiều dài 20cm và 01 ống màu xanh dài 07cm một đầu cắt vát nhọn, tất cả đã qua sử dụng; 01 (một) ống hình trụ tròn được cuộn bằng tờ tiền Việt Nam mệnh giá 10.000đ, có gắn cố định hai đầu bằng băng keo màu đen; 01 (một) túi nilon màu trắng, bên trong có chứa 100 túi nilon nhỏ, loại miệng túi khóa vuốt màu đỏ, tất cả chưa qua sử dụng.

+ Trả lại cho bị cáo Trần Quốc K và chị Nông Thị T: 01 (một) xe ô tô, biển kiểm soát: 23A - 068.69; nhãn hiệu NISSAN; số loại : SUNNYN17XV; màu sơn: Trắng; số máy: HR15*948239C*; số khung: RN3BABN17EDV01641, trên các cánh cửa và nắp CAPO có dán dải giấy niêm phong, trên dải niêm phong có chữ ký và chữ viết của các thành phần

tham gia niêm phong và dấu tròn màu đỏ của Công an phường Nguyễn Trãi, TP. Hà Giang, tỉnh Hà Giang; 01 (một) chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số: KD 2813380 do Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới tỉnh Hà Giang cấp ngày 16/6/2020 cho phương tiện: Biển đăng ký 23A-068.69; loại phương tiện: ô tô con; nhãn hiệu NISSAN, số loại: SANNYN17XV; số máy: HR15*948239C*; số khung: RN3BABN17EDV01641.

+ Trả lại cho bị cáo Trần Quốc K: 01 (một) giấy phép lái xe Hạng C số: 020174007070 mang tên Trần Quốc K do Sở giao thông vận tải tỉnh Hà Giang cấp ngày 21/9/2017; 01 chiếc màn hình cảm ứng, mặt sau vỏ màu đỏ có in chữ OPPO, ốp lưng bằng nhựa màu đen; 01 chiếc màn hình cảm ứng, mặt sau vỏ màu vàng nhạt có chữ iPhone, tất cả đã qua sử dụng, nhưng tạm giữ lại 02 chiếc điện thoại để đảm bảo việc thi hành án phí.

+ Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 (một) chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, mặt sau vỏ màu vàng nhạt có chữ iPhone đã qua sử dụng, thu giữ của bị cáo Bình.

+ Truy thu của bị cáo B số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

Vật chứng được bàn giao tại biên bản bàn giao vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Hà Giang và cơ quan Thi hành án dân sự TP Hà Giang ngày 26/3/2021.

- Án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thanh B và Trần Quốc K mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Án xử công khai sơ thẩm báo cho bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7a,7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Hà Giang;
- Viện Kiểm sát ND tỉnh Hà Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Giang
- Viện Kiểm sát TP. H
- Công an TP.H
- Nhà tạm giữ - Công an TP.Hà Giang

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- CC Thi hành án dân sự;
- Các Bị cáo, Người tham gia tố tụng;
- Lưu HSHS- BP.

Lê Thị Thanh Bình